

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con chung*”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn T. K Th, sinh năm 19...; địa chỉ: số 03 ., thôn Đ, xã L, thành phố B, tỉnh L.

- Bị đơn: Ông Trần Đ. T, sinh năm 19..; địa chỉ: khối phố E, phường A, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26-01-2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Nguyễn T. K Th và Trần Đ. T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn T. K Th và Trần Đ. T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn T. K Th và Trần Đ. T thỏa thuận thống nhất giao cháu Trần B, sinh ngày 04-8-2010 cho ông Trần Đ. T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cháu Trần A, sinh ngày 20-01-2015 cho bà Nguyễn T. K Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành. Ông T, bà Th không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi cần thiết theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, thì Tòa án có thể quyết định cho thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng bà Th tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001023 ngày 14-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Hoàn trả lại cho bà TH 150.000 đồng.

**3.** Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp.Tam Kỳ;
- Chi cục THADS Tp.Tam Kỳ;
- UBND phường A, Tam Kỳ.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Thái Sương**

